

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần 32
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 170 Quang Trung, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP.HCM, VN.
- Số điện thoại: (84-28) 38940416
- Số fax: (84-28) 38940279
- Email: congtycp32@32jsc.com
- Vốn điều lệ: 68.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: A32
- Mô hình quản trị công ty:
 - Đại hội đồng cổ đông;
 - Hội đồng quản trị;
 - Ban kiểm soát;
 - Ban điều hành.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung của Nghị quyết
1	410/NQ-ĐHĐCĐ	30/6/2023	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và định hướng, mục tiêu, giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2023- Thông qua Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023 và định hướng hoạt động nhiệm kỳ

		<p>2023-2028.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 và Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2022. - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, và mức chia cổ tức năm 2022. - Thông qua Báo cáo quỹ lương thực hiện năm 2022 và xác định quỹ lương kế hoạch năm 2023. - Thông qua Mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2023. - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022 - Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2023 - Thông qua tờ trình về việc bổ sung mã ngành, nghề kinh doanh của Công ty. - Thông qua việc triển khai Quyết định 360/QĐ-TTG ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “ Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025 ” - Thông qua việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028 - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2023
--	--	--

II. Hội đồng quản trị.

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Thế Anh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 20/04/2016. Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2023	

2	Ông Ngô Thành Thắng	Phó chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 02/05/2018. Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2023
3	Bà Trần Thị Bình	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20/04/2016. Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2023
4	Ông Vũ Xuân Tạo	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 08/01/2008. Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2023
5	Ông Trần Bá Thượng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20/04/2016. Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2023

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Thế Anh	12/12	100%	
2	Ông Ngô Thành Thắng	12/12	100%	
3	Bà Trần Thị Bình	12/12	100%	
4	Ông Vũ Xuân Tạo	12/12	100%	
5	Ông Trần Bá Thượng	12/12	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

Hội đồng quản trị giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.

Hàng quý, HĐQT nghe Ban Điều hành Công ty báo cáo kết quả SX-KD của Công ty, kịp thời chỉ đạo Công ty tháo gỡ khó khăn hoàn thành kế hoạch SX-KD đã

đề ra. Hội đồng quản trị nghiên cứu báo cáo của Ban Kiểm soát để kịp thời chấn chỉnh hoạt động của Công ty vào nền nếp.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong việc điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty; giải quyết kịp thời các đề xuất, kiến nghị của Ban điều hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: HĐQT công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HĐQT.

5. Các nghị quyết/ quyết định của HĐQT

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	10/02/2023	Mở tài khoản VND, USD tại ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) – Chi nhánh Gò Vấp	5/5=100%
2	02/NQ-HĐQT	13/03/2023	Thông qua thời gian, địa điểm, nội dung và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2023	5/5=100%
3	03/NQ-HĐQT	12/04/2023	Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và định hướng, mục tiêu giải pháp thực hiện KH năm 2022. Thông qua nội dung chương trình Đại hội. Thông qua danh sách dự kiến bầu vào HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028. Thông báo về các quy định mới trong việc lập dự án đầu tư xây dựng và việc triển khai thẩm duyệt và nghiệm thu PCCC.	5/5=100%
4	04/QN-HĐQT	24/04/2023	Thông qua về việc gia hạn thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	5/5=100%
5	05/NQ-HĐQT	03/06/2023	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Sơn Nhất	5/5=100%

6	06/NQ-HĐQT	30/06/2023	Bầu Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028	5/5=100%
7	07/NQ-HĐQT	28/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.	5/5=100%
8	08/QN/HĐQT	11/08/2023	Thông qua báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2023.	5/5=100%
9	09/NQ-HĐQT	21/10/2023	- Thông qua báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm quý 4 năm 2023. - Thông qua Dự thảo hợp đồng cung cấp dịch vụ BCTC năm 2023	5/5=100%
10	10/BBH-HĐQT	25/10/2023	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội - chi nhánh Bắc Sài Gòn	5/5=100%
11	11/NQ-HĐQT	07/12/2023	Tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2023	5/5=100%
12	12/NQ-HĐQT	28/12/2023	- Thông qua việc tạm trích quỹ KTPL từ lợi nhuận chưa phân phối. - Thông qua việc trích quỹ KTPL và quỹ phải trả nội bộ để chi lương bổ sung cho người lao động.	5/5=100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hà Ngọc Oanh	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 02/05/2018. Tái bổ	Cử nhân kinh tế

			nhiệm ngày 30/6/2023.	
2	Bà Đặng Thị Thúy Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 20/04/2013 Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2023.	Cử nhân kinh tế
3	Ông Dương Hoài Nam	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 02/05/2018. Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2023.	Cao đẳng kinh tế

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hà Ngọc Oanh	4/4	100%	3/3 = 100%	
2	Bà Đặng Thị Thúy Hà	4/4	100%	3/3 = 100%	
3	Ông Dương Hoài Nam	4/4	100%	3/3 = 100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt các cổ đông giám sát hoạt động SXKD của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Thực hiện việc giám sát HĐQT - Ban Điều hành Công ty trong việc quản lý, điều hành Công ty và thực hiện các nghị quyết, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch mua sắm và đầu tư...

- Kiểm tra tính hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm định báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính đã được kiểm toán nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của số liệu tài chính. Các báo cáo của Ban Kiểm soát đều được gửi tới HĐQT và Ban Điều hành.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát Ban điều hành theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết nghị của HĐQT; Điều lệ, các quy định khác của Công ty và pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt được mục tiêu đề ra.

- Xem xét việc tuân thủ, chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn, các rủi ro tiềm năng trong môi trường kinh doanh.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác.

- Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị - Ban Điều hành và Chỉ huy các đơn vị trong Công ty được thực hiện chặt chẽ, theo sát Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Hoạt động của Ban kiểm soát được đảm bảo tính khách quan, độc lập. Ban kiểm soát được cung cấp các văn bản, tài liệu cần thiết trong quá trình giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Các kiến nghị, đề xuất của Ban kiểm soát đều được Hội đồng quản trị - Ban Điều hành Công ty xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có

IV. Ban điều hành.

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Thế Anh	10/06/1970	- Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm giữ chức Chủ tịch HĐQT ngày 01/03/2020. Tái bổ nhiệm ngày 30/6/2023
2	Ông Ngô Thành Thắng	10/03/1977	- Cử nhân Quản trị nhân lực - Cử nhân thiết kế và SX giày	Bổ nhiệm giữ chức Tổng giám đốc ngày 02/3/2020
3	Ông Phạm Văn Hà	01/09/1968	- Cử nhân QTKD Đại học mở TPHCM	Bổ nhiệm giữ chức Phó Tổng giám đốc ngày 03/4/2020
4	Bà Trần Thị Bình	10/05/1975	- Cử nhân kinh tế trường Đại học Kinh tế TP. HCM - Cử nhân ngoại ngữ	Bổ nhiệm giữ chức Kế toán trưởng ngày 27/03/2010

			trường Đại học ngoại ngữ Hà Nội - Chứng chỉ KTT	
--	--	--	---	--

V. Kế toán trưởng

Họ Và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Bà Trần Thị Bình	10/5 /1975	- Cử nhân kinh tế trường Đại học Kinh tế TP. HCM - Cử nhân ngoại ngữ trường Đại học ngoại ngữ Hà Nội - Chứng chỉ Kế toán trưởng	27/3/2010

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Trong năm 2023, các thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành, Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý khác được tạo điều kiện tham dự các chương trình đào tạo ngắn hạn thuộc lĩnh vực liên quan.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty.

1. *Danh sách về người có liên quan của Công ty:* Phụ lục 1

2. *Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:* Không có

3. *Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan với người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:* Không có.

4. *Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác*

4.1. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):* Không có.

4.2. *Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành:* Không có.

4.3. *Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác:* Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 2

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Phụ lục 3

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận :

- Như trên;

- Lưu: VT, TCKT;Nh3b.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THẾ ANH

Phụ lục 1

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số NSH: ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Bộ Quốc Phòng								Cơ quan quản lý đại diện vốn nhà nước
2	Nguyễn Thế Anh		Chủ tịch HĐQT			07/04/2014			
3	Ngô Thành Thắng		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc			01/12/2016			
4	Trần Thị Bình		Thành viên HĐQT Kiêm Kế toán trưởng Kiêm Trưởng phòng Tài chính - Kế toán			27/03/2010			
5	Vũ Xuân Tạo		Thành viên HĐQT			02/10/2003			
6	Trần Bá Thượng		Thành viên HĐQT			20/04/2016			
7	Phạm Văn Hà		Phó Tổng giám đốc			03/04/2020			
8	Hà Ngọc Oanh		Trưởng Ban kiểm soát			02/05/2018			
9	Đặng Thị Thủy Hà		Thành viên BKS			20/04/2013			
10	Dương Hoài Nam		Thành viên BKS			02/05/2018			

Phụ lục 2

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	Nguyễn Thế Anh		Chủ tịch HĐQT			173.300	2,549%	
1.1	Dương Thị Mão							Mẹ ruột
1.2	Đỗ Thị Nhân							Mẹ vợ
1.3	Nguyễn Thị Thúy							Vợ
1.4	Nguyễn Lê Mạnh Hải							Con ruột
1.5	Nguyễn Lê Bạch Vân							Con ruột
1.6	Nguyễn Hải Sơn							Con ruột
1.7	Nguyễn Hoàng Khánh Linh							Con dâu
1.8	Nguyễn Dương Quân							Anh ruột
1.9	Nguyễn Thế Dân							Anh ruột
1.10	Nguyễn Thế Hùng							Em ruột
1.11	Nguyễn Thế Phương							Em ruột
1.12	Nguyễn Thế Long							Em ruột
1.13	Nguyễn Thị Hương							Chị dâu

1.14	Hoàng Thùy Vinh								Chị dâu
1.15	Nguyễn Thị Thúy An								Em dâu
1.16	Nguyễn Thị Dung								Em dâu
1.17	Vũ Thị Diễm Hương								Em dâu
2	Ngô Thành Thắng							10.600	0,156%
2.1	Đỗ Thị Biên								Mẹ vợ
2.2	Bùi Hồng Phương								Vợ
2.3	Ngô Thành Nam								Con ruột
2.4	Ngô Thành Vinh								Con ruột
2.5	Ngô Thành Tâm								Anh ruột
2.6	Ngô Thành Thư							2.800	0,041%
2.7	Ngô Thị Thái								Chị ruột
2.8	Ngô Văn Toán								Anh ruột
2.9	Ngô Thị Thúy								Chị ruột
2.10	Ngô Thanh Tĩnh							1.500	0,022%
2.11	Ngô Thị Thịnh								Chị ruột
2.12	Nguyễn Thị Toàn								Chị dâu
2.13	Trương Thị Thịnh							182.895	2.690%
2.14	Ngô Văn Nghĩa								Anh rể
2.15	Nguyễn Thị Rinh								Chị dâu

2.16	Nguyễn Văn Tường									Anh rể
2.17	Phạm Thị Lùng						1.300	0,019%		Chị dâu
2.18	Nguyễn Trọng Thủy									Anh rể
3	Trần Thị Bình						9.100	0,134%		
3.1	Nguyễn Thị Đạt									Mẹ ruột
3.2	Hà Thị Trinh									Mẹ chồng
3.3	Vũ Quốc Anh									Chồng
3.4	Vũ Anh Quân									Con ruột
3.5	Trần Thị Trung									Chị ruột
3.6	Trần Bá Dự									Anh ruột
3.7	Trần Thị Xuân									Chị ruột
3.8	Trần Thị Trang									Chị ruột
3.9	Trần Thị Phụng									Chị ruột
3.10	Trần Bá Dũng									Anh ruột
3.11	Đình Hoàng Việt									Anh rể
3.12	Lê Thị Thu Trang									Chị dâu
3.13	Trương Minh Quang									Anh rể

3.14	Nguyễn Anh Tuấn								Anh rể
3.15	Trần Việt Thanh								Anh rể
3.16	Trần Trang Dung								Chị dâu
4	Vũ Xuân Tạo							92.800	1,365%
4.1	Vũ Văn Oanh								Bố ruột
4.2	Nguyễn Thị Hoa								Vợ
4.3	Vũ Thị Ngọc Phượng								Con ruột
4.4	Vũ Văn Nhân								Con ruột
4.5	Trần Hải An								Con rể
4.6	Vũ Thị Ngợi								Chị ruột
4.7	Vũ Văn Danh								Anh ruột
4.8	Vũ Thị Nguyệt								Em ruột
4.9	Vũ Thị Núi								Em ruột
4.10	Vũ Thị Lúa								Em ruột
4.11	Vũ Thị Luyến							251.130	2,693%
4.12	Vũ Văn Khải								Em ruột
4.13	Nguyễn Đức Đền								Anh rể
4.14	Nguyễn Thị Thuần								Chị dâu
4.15	Phan Văn Thời								Em rể

4.16	Đào Văn Luân								Em rể
4.17	Nguyễn Văn Sơn								Em rể
4.18	Phan Bùi Trang						1.000	0,015%	Em rể
4.19	Đào Thị Nga								Em dâu
5	Trần Bá Thượng								
5.1	Trần Thị Bám								Mẹ ruột
5.2	Nguyễn Thị Thịnh								Mẹ vợ
5.3	Nguyễn Thị Thuận								Vợ
5.4	Trần Thị Phương Thảo								Con ruột
5.5	Trần Minh Thiện								Con ruột
5.6	Trần Khánh Thành								Anh ruột
5.7	Trần Thế Thịnh								Anh ruột
5.8	Trần Thị Thanh Thanh								Em ruột
5.9	Trần Quốc Thái								Em ruột
5.10	Trương Thị Ngọc Bích								Chị dâu
5.11	Phan Thanh Vân								Chị dâu
5.12	Bùi Văn Trãi								Em rể
5.13	Nguyễn Ánh Mỹ								Em dâu
6	Phạm Văn Hà						1.900	0,028%	
6.1	Trà Thị Thu Trang								Vợ

6.2	Phạm Thùy Linh									Con ruột
6.3	Phạm Trường Giang									Con ruột
6.4	Phạm Minh Chúc									Anh ruột
6.5	Phạm Văn Hiền									Anh ruột
6.6	Phạm Thị Hằng									Em ruột
6.7	Đoàn Thị Tuyết									Chị dâu
6.8	Ngô Thị Anh									Chị dâu
6.9	Bùi Văn Anh									Em rể
7	Hà Ngọc Oanh								8.500	0,125%
7.1	Hà Ngọc Ngà									Bố ruột
7.2	Lê Thị Nhung									Mẹ ruột
7.3	Nguyễn Minh Phương									Bố vợ
7.4	Nguyễn Thị Thu Hiền									Vợ
7.5	Hà Mai Ngọc									Con ruột
7.6	Hà Mai Linh									Con ruột
7.7	Hà Thị Yên									Chị ruột
7.8	Hà Ngọc Thanh									Em ruột
7.9	Hà Ngọc Minh								1.300	0,019%
7.10	Hà Thị Xuân									Em ruột
7.11	Hà Ngọc Tình									Em ruột

7.12	Trần Văn Vân								Anh rể
7.13	Phan Hồng Sơn								Em rể
7.14	Nguyễn Thị Thanh								Em dâu
7.15	Đào Thị Út Chi								Em dâu
7.16	Đỗ Thị Cẩm Tú								Em dâu
8	Đặng Thị Thúy Hà				Thành viên BKS		5.300	0,078%	
8.1	Ngũ Cường								Mẹ ruột
8.2	Đặng Phương Quang								Em ruột
8.3	Đặng Thị Lan Anh								Em ruột
8.4	Đặng Minh Cảnh								Em ruột
8.5	Đặng Minh Vương								Em ruột
8.6	Nguyễn Thị Thanh Huệ								Em ruột
8.7	Nguyễn Thị Kim Linh								Em dâu
9	Dương Hoài Nam				Thành viên BKS		1.200	0,018%	
9.1	Lê Thị Thắng								Mẹ Vợ
9.2	Phạm Thị Loan								Vợ
9.3	Dương Minh Hiếu								Con ruột
9.4	Dương Yến Trang								Con ruột
9.5	Dương Văn Nuôi								Anh ruột
9.6	Dương Văn Hào								Anh ruột

9.7	Dương Ngọc Hiền						Anh ruột
9.8	Dương Tuấn Đông						Anh ruột
9.9	Dương Thị Hà						Em ruột
9.10	Nguyễn Thị Nguyệt						Chị dâu
9.11	Nguyễn Thị Thoan						Chị dâu
9.12	Đỗ Thị Suốt						Chị dâu
9.13	Ngô Thị Liễu						Chị dâu
9.14	Phan Đức Thuận						Em rể

Phụ lục 3

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Thế Anh		167.800	2,47%	173.300	2,55%	Mua